TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Bản án số:70/2023/HS-ST Ngày 23-6-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Sa Pha

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phước

Ông Đào Khel

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Cẩm Vân-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa*: Ông Trần Văn Hướng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23-6-2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2023/QXXST-HS ngày 07-6-2023 đối với bị cáo:

Tăng Minh P, sinh ngày 11 tháng 4 năm 1993; Nơi sinh: Sóc Trăng; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp P, xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Tăng Văn C và bà Võ Thị Ph; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Vào ngày 01-7-2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 05 năm tù về Tội cướp tài sản, chấp hành xong ngày 26 tháng 12 năm 2017, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt

tạm giữ từ ngày 26 tháng 01 năm 2023 và chuyển tạm giam cho đến nay. (Có mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Võ Thị Ph, sinh năm 1968. Địa chỉ: Ấp P, xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

- Người bào chữa: Luật sư ông Lý B – Văn phòng luật sư Lý B, thuộc đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

- Bị hại: Bà Dư Hồng H, sinh năm 1967. Địa chỉ: Số 49 – 51, đường Hai Bà Trưng, phường X, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (Có đơn xin vắng mặt)

- Những người tham gia tố tụng (Người làm chứng):

+ Bà Mã Thụy Tú L, sinh năm 1976. (Có đơn xin vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1978. (Có đơn xin vắng mặt)

+Ông Châu Ngọc T, sinh năm 1964. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tăng Minh P là người không có nghề nghiệp, vì muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên P nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Vào khoảng 09 giờ 00 ngày 26 tháng 01 năm 2023, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH, màu trắng, biển số 83M1- 125.56 từ nhà P tại xã M, huyện T, tỉnh Sóc Trăng ra thành phố Sóc Trăng để tìm tài sản của người khác chiếm đoạt; khi đi P mang theo một cây súng bằng kim loại, màu đen là công cụ hỗ trợ. Sau khi đến thành phố Sóc Trăng, P điều khiển xe mô tô đến tiệm vàng TT, số 49-51, đường Hai Bà Trưng, khóm 2, phường X, thành phố Sóc Trăng do bà Dư Hồng H làm chủ; tại đây, P đậu xe mô tô phía trước tiệm vàng rồi đi vào giả vờ hỏi mua vàng, P kêu nhân viên bán vàng tên là Mã Thụy Tú L đưa cho P xem sợi dây chuyền vàng 18k, có bấm tem bằng nhựa in dòng chữ và số 1L5C91.0. Lúc này, P lấy sợi dây chuyền bỏ vào lòng bàn tay trái, rồi dùng tay phải rút khẩu súng ra chỉa nòng súng về hướng L đang đứng, do sợ là súng thật nên L không dám chống cự. Sau đó, P bước ra khỏi tiệm vàng và tiếp tục cầm khẩu súng chỉa nòng súng về hướng nhân viên bảo vệ tên là Châu Ngọc T đang ngồi trước cửa tiệm vàng. Sau đó, P lên xe mô tô định điều khiển chạy đi thì bị nhân viên tiệm vàng tên là Nguyễn Thanh S dùng bình chữa cháy xịt vào mặt P nên P bước xuống xe, cầm súng và dây chuyền tẩu thoát qua đường Phan Chu Trinh, thành phố Sóc Trăng thì bị lực lượng Công an tiến hành bắt giữ. Qua kiểm tra lực lượng Công an, thu giữ trên người P một sợi dây chuyền màu vàng và một

cây súng bằng kim loại màu đen, dài khoảng 14cm, trên thân súng có dòng chữ ZORAKI M 906- TD, một hộp tiếp đạn bằng kim loại, màu đen.

Tại bản kết luận giám định số 1113/KL-KTHS ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Khẩu súng ngắn gửi giám định là súng công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí quân dụng; súng sử dụng để bắn được với loại đạn cỡ 9mm x 22mm. Sử dụng khẩu súng gửi giám định bắn với loại đạn cỡ 9mm x 22mm tới cơ thể người có thể gây thương tích. Khẩu súng ngắn gửi giám định được chế tạo, sản xuất công nghiệp bởi Công ty Atak ARMS CO, LTD (Istanbul, Thổ Nhĩ Kỳ).

Tại bản kết luận giám định số 1114/KL-KTHS ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, có khắc chữ 17k Thanh Tâm, có tổng khối lượng 59,6668 gam, được niêm phong gửi giám định có thành phần loại chủ yếu là Vàng (Au) 75,78%, Bạc (Ag) 10,60%, Đồng (Cu) 13,24%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐG ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 1L5C91.0 vàng 17k, có giá 62.717.220 đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam bộ, kết luận đối với Tăng Minh P: Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy và các chất tác động tâm thần khác (F19.71-ICD10); về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra tạm giữ một khẩu súng bằng nhựa và kim loại màu đen, có chiều dài 14cm, trên thân súng có dòng chữ ZORAKIM906-TD; một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 51cm, có bấm tem nhựa in chữ và số 1L5C91.0, trên sợi dây chuyền có khắc dòng chữ 17k Thanh Tâm; một xe mô tô nhãn hiệu SH 150i, màu trắng, biển số 83M1-125.56, số khung RLHJF9511LY001298, số máy JF95E-1004424, đã qua sử dụng; một điện thoại di động loại bàn phím, màu xanh, có chữ NOKIA, đã qua sử dụng; một điện thoại di động loại cảm ứng, màu đỏ, có chữ Realme, đã qua sử dụng; một áo sơ mi dài tay sọc trắng xanh xen kẽ nhau, trên cổ áo có chữ "CHT MEN", "XL", đã qua sử dụng và số tiền 18.385.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã làm rõ và giao trả cho bà Dư Hồng H một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 51cm, có bấm tem nhựa in chữ và số 1L5C91.0, trên sợi dây chuyền có khắc dòng chữ 17K Thanh Tâm và giao trả

cho Tăng Minh Đ một xe mô tô nhãn hiệu SH 150i, màu trắng, biển số 83M1-125.56, số khung RLHJF9511LY001298, số máy JF95E-1004424, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Dư Hồng H đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại Cáo trạng số 70/CT-VKS-TPST ngày 30-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Tăng Minh P phạm "Tội cướp tài sản" theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tăng Minh P phạm "Tội cướp tài sản"; Đề nghị áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo Tăng Minh P từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với khẩu súng bằng nhựa và kim loại màu đen, có chiều dài 14cm, trên thân súng có dòng chữ ZORAKIM906-TD đề nghị tịch thu tiêu hủy. Còn đối với điện thoại, tiền và quần áo thu giữ của bị cáo không có liên quan đến hành vi phạm tội, nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Đồng thời, buộc bị cáo nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội cướp tài sản của người bị hại như nội dung cáo trạng của viện kiểm sát đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội do hạn chế nhận thức, bị bệnh và gia đình có ông nội, ngoại là người có công với cách mạng.

Tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Tăng Minh P về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm h, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do tài sản của người bị hại được thu hồi ngay sau đó, bị cáo chưa chiết đoạt được nên chưa gây thiệt hại về tài sản, thực tế bị cáo không có mục đích chiếm đoạt tài sản của người bị hại, bị cáo phạm tội do bị hạn chế nhận thức và điều khiển hành vi vì sử dụng ma túy trong thời gian dài, nên bị ảo giác và nhân thân của bị cáo không có tiền án, tiền sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát là đảm bảo răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau*:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại bà Dư Hồng H và những người làm chứng bà Mã Thụy Tú L, ông Nguyễn Thanh S, ông Châu Ngọc T có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra vụ án bị hại bà Dư Hồng H đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm phần trách nhiệm dân sự, cũng như những người làm chứng nêu trên đã có lời khai cụ thể, rõ ràng. Nên Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của bị hại và những người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, những người làm chứng nêu trên theo quy định chung.

[3]. Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Tăng Minh P vì muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 09 giờ 23 phút ngày 26 tháng 01 năm 2023, tại "Tiệm vàng TT" số 49-51, đường Hai Bà Trưng, khóm 2, phường X, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng do bà Dư Hồng H làm chủ, bị cáo Tăng Minh P giả vờ mua vàng và sau khi được nhân viên của tiệm vàng đưa cho P xem sợi dây chuyền vàng 18k, có trọng lượng là 1L5C91.0 thì bị cáo đã sử dụng súng công cụ hỗ trợ làm vũ khí tấn công nhân viên tiệm vàng để chiếm đoạt tài sản là một sợi dây chuyền kim loại bằng vàng nêu trên, có giá trị được định giá là 62.717.220 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Tăng Minh P phạm "Tội cướp tài sản". Do bị cáo dùng súng công cụ hỗ trợ để đe dọa dùng vũ lực đối với các nhân viên tiệm vàng để chiếm đoạt tài sản với giá trị trên

50.000.000 đồng nên thuộc tình tiết định khung tăng nặng hình phạt theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật, xâm phạm đến an toàn trật tự xã hội, làm ảnh hướng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây dư luận xấu và hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân tại nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cướp tài sản và bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã thực hiện nêu trên.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết định khung hình phạt là có căn cứ, đúng pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Tuy nhiên, khi lượng hình và quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

- *Về tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Tăng Minh P không có tiền án, tiền sự nhưng về nhân thân bị cáo đã từng bị kết án 05 năm tù về tội cướp tài sản, đã được xóa án tích. Trong quá trình điều tra và cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt được thu hồi nhanh chóng trả lại cho người bị hại, bị cáo có ông nội, ngoại là người có công với cách mạng và bị cáo phạm tội trong tình trạng bị hạn chế nhận thức và điều khiển hành vi thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt mà đáng lẽ ra bị cáo phải chịu. Tuy bị cáo phạm tội trong tình trạng bị hạn chế nhận thức và điều khiển hành vi nhưng do bị cáo sử dụng ma túy trong thời gian dài, không phải bị bệnh lý và hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây hoang mang trong dư luận nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, việc thu hồi tài sản trả lại cho người bị hại do lực lượng bảo vệ của tiệm vàng khống chế, vây bắt bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo như đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với (01)một khẩu súng bằng nhựa và kim loại màu đen, có chiều dài 14cm, trên thân súng có dòng chữ ZORAKIM906-TD thu giữ của bị cáo là công cụ hỗ trợ, cấm tàng trữ, sử dụng...nên tịch thu tiêu hủy theo quy định. Còn đối với 02 điện thoại di động, một áo sơ mi và số tiền 18.385.000 đồng của bị cáo không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, nên trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo Tăng Minh P là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Xét quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần như đã nhận định, phân tích nêu trên.

[9]. Xét đề nghị Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào điểm a khoản 2, Khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Tăng Minh P phạm "Tội Cướp tài sản".

Xử phạt bị cáo Tăng Minh P 08 (Tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 26 tháng 01 năm 2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một (01) khẩu súng bằng nhựa và kim loại màu đen, có chiều dài 14cm, trên thân súng có dòng chữ ZORAKIM906-TD; Trả lại cho bị cáo (01) một điện thoại di động loại bàn phím, màu xanh, có chữ NOKIA, đã qua sử dụng; (01) một điện thoại di động loại cảm ứng, màu đỏ, có chữ Realme, đã qua sử dụng; (01) một áo sơ mi dài tay sọc trắng xanh xen kẽ nhau, trên cổ áo có chữ "CHT MEN", "XL", đã qua sử dụng và số tiền 18.385.000 đồng.

- Về án phí: Buộc bị cáo Tăng Minh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự P thẩm. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết công khai hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIEN TÒA

Kim Sa Pha